

	A	B	C	D	E	F	G
1	Trườn	PHC_QO					
2	Học k l						
3	Năm l	2026-2027					
4							
5				Lớp	12A1		
6				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
7	Buổi sáng						
8		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
9	1	HĐTN1	Ngữ văn	CNCN	Ngữ văn	Vật lý	
10	2	HĐTN2	Vật lý	Lịch sử	Ngữ văn	Vật lý	
11	3	Hóa học	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Tin học	
12	4	CNCN	Lịch sử	Toán	Ngoại ngữ	Toán	
13	5	Toán	Hóa học	Toán	Tin học	HĐTN3	
14	Buổi chiều						
15		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
16	1						
17	2						
18	3	GDĐP					
19	4	GDTC	QPAN				
20	5		GDTC				
21							
22				Lớp	12A2		
23				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
24	Buổi sáng						
25		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
26	1	HĐTN1	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Hóa học	Toán	
27	2	HĐTN2	Ngoại ngữ	Tin học	Hóa học	Toán	
28	3	Vật lý	Toán	CNCN	Ngữ văn	Hóa học	
29	4	Vật lý	Lịch sử	Vật lý	Ngữ văn	Tin học	
30	5	CNCN	Toán	Ngoại ngữ	Lịch sử	HĐTN3	
31	Buổi chiều						
32		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
33	1						
34	2	GDĐP		GDTC			
35	3	QPAN		GDTC			
36	4						
37	5						
38							
39				Lớp	12A3		
40				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
41	Buổi sáng						
42		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
43	1	HĐTN1	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	
44	2	HĐTN2	Vật lý	CNCN	Lịch sử	Vật lý	
45	3	CNCN	Lịch sử	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngoại ngữ	
46	4	Ngữ văn	Toán	Hóa học	Hóa học	Toán	
47	5	Ngữ văn	Toán	Hóa học	Tin học	HĐTN3	
48	Buổi chiều						
49		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
50	1						
51	2		GDTC				
52	3		GDTC				
53	4	GDĐP					
54	5	QPAN					
55							
56				Lớp	12A4		
57				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
58	Buổi sáng						

	A	B	C	D	E	F	G
59		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
60	1	HĐTN1	CNCN	Tin học	Ngữ văn	Toán	
61	2	HĐTN2	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	Toán	
62	3	Lịch sử	Ngoại ngữ	Lịch sử	Toán	CNCN	
63	4	Sinh học	Toán	Ngữ văn	Tin học	Ngoại ngữ	
64	5	Sinh học	KTPL	Sinh học	KTPL	HĐTN3	
65	Buổi chiều						
66		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
67	1						
68	2	GDTC					
69	3	GDDP	QPAN				
70	4		GDTC				
71	5						
72							
73				Lớp	12A5		
74				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
75	Buổi sáng						
76		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
77	1	HĐTN1	Ngữ văn	Toán	Tin học	Ngoại ngữ	
78	2	HĐTN2	Ngữ văn	Sinh học	Lịch sử	CNCN	
79	3	CNCN	Tin học	Sinh học	KTPL	Ngoại ngữ	
80	4	Ngoại ngữ	KTPL	Ngữ văn	Toán	Sinh học	
81	5	Toán	Lịch sử	Ngữ văn	Toán	HĐTN3	
82	Buổi chiều						
83		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
84	1						
85	2	QPAN	GDDP				
86	3	GDTC	GDTC				
87	4						
88	5						
89							
90				Lớp	12A6		
91				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
92	Buổi sáng						
93		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
94	1	HĐTN1	Vật lý	Sinh học	Ngữ văn	Toán	
95	2	HĐTN2	Địa lí	Ngữ văn	Ngữ văn	Toán	
96	3	Lịch sử	Ngoại ngữ	KTPL	Toán	Lịch sử	
97	4	Toán	Sinh học	Ngoại ngữ	KTPL	Ngữ văn	
98	5	Vật lý	Vật lý	Ngoại ngữ	Địa lí	HĐTN3	
99	Buổi chiều						
100		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
101	1						
102	2	GDTC	GDTC				
103	3	QPAN	GDDP				
104	4						
105	5						
106							
107				Lớp	12A7		
108				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
109	Buổi sáng						
110		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
111	1	HĐTN1	Địa lí	Lịch sử	Toán	Vật lý	
112	2	HĐTN2	Ngoại ngữ	Tin học	Toán	Vật lý	
113	3	Toán	CNCN	Ngoại ngữ	CNCN	Toán	
114	4	Lịch sử	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Địa lí	Ngữ văn	
115	5	Ngữ văn	Ngữ văn	Tin học	Vật lý	HĐTN3	
116	Buổi chiều						

	A	B	C	D	E	F	G
117		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
118	1						
119	2						
120	3						
121	4	QPAN		GDDP			
122	5	GDTC		GDTC			
123							
124				Lớp	12A8		
125				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
126	Buổi sáng						
127		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
128	1	HĐTN1	Ngoại ngữ	Địa lí	Vật lý	CNCN	
129	2	HĐTN2	Ngoại ngữ	Lịch sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
130	3	Vật lý	Ngữ văn	Tin học	Ngữ văn	Ngữ văn	
131	4	Vật lý	CNCN	Toán	Toán	Địa lí	
132	5	Lịch sử	Tin học	Toán	Toán	HĐTN3	
133	Buổi chiều						
134		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
135	1						
136	2						
137	3						
138	4	GDTC		GDTC			
139	5	QPAN		GDDP			
140							
141				Lớp	12A9		
142				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
143	Buổi sáng						
144		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
145	1	HĐTN1	Ngữ văn	Vật lý	Toán	Ngoại ngữ	
146	2	HĐTN2	Toán	Toán	Toán	Hóa học	
147	3	Lịch sử	Vật lý	Ngữ văn	Tin học	Hóa học	
148	4	CNCN	Ngoại ngữ	Ngữ văn	CNCN	Vật lý	
149	5	Lịch sử	Ngoại ngữ	Tin học	Hóa học	HĐTN3	
150	Buổi chiều						
151		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
152	1						
153	2			GDTC			
154	3			GDDP			
155	4		QPAN				
156	5		GDTC				
157							
158				Lớp	12A10		
159				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
160	Buổi sáng						
161		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
162	1	HĐTN1	Vật lý	Hóa học	Tin học	Sinh học	
163	2	HĐTN2	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Toán	
164	3	Toán	Ngữ văn	Sinh học	Hóa học	Ngoại ngữ	
165	4	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Tin học	Toán	Lịch sử	
166	5	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Lịch sử	Toán	HĐTN3	
167	Buổi chiều						
168		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
169	1						
170	2				QPAN		
171	3			GDTC	GDTC		
172	4			GDDP			
173	5						
174							

	A	B	C	D	E	F	G
175				Lớp	12A11		
176				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
177	Buổi sáng						
178		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
179	1	HĐTN1	Lịch sử	Ngoại ngữ	Sinh học	Tin học	
180	2	HĐTN2	CNCN	KTPL	Ngoại ngữ	Sinh học	
181	3	Toán	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ	KTPL	
182	4	Toán	Ngữ văn	Toán	Lịch sử	Ngữ văn	
183	5	CNCN	Tin học	Ngữ văn	Sinh học	HĐTN3	
184	Buổi chiều						
185		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
186	1						
187	2		QPAN				
188	3		GDTC		GDĐP		
189	4				GDTC		
190	5						
191							
192				Lớp	12A12		
193				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
194	Buổi sáng						
195		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
196	1	HĐTN1	Toán	Hóa học	Toán	Ngữ văn	
197	2	HĐTN2	Toán	Hóa học	Toán	Ngoại ngữ	
198	3	Mĩ Thuật	KTPL	Lịch sử	Hóa học	Địa lí	
199	4	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	KTPL	Mĩ Thuật	
200	5	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Địa lí	Lịch sử	HĐTN3	
201	Buổi chiều						
202		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
203	1						
204	2				GDTC		
205	3		QPAN		GDĐP		
206	4		GDTC				
207	5						
208							
209				Lớp	12A13		
210				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
211	Buổi sáng						
212		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
213	1	HĐTN1	Ngữ văn	Lịch sử	Vật lý	Vật lý	
214	2	HĐTN2	Ngữ văn	Vật lý	Toán	Lịch sử	
215	3	KTPL	Sinh học	Ngoại ngữ	Toán	Sinh học	
216	4	Toán	Địa lí	Địa lí	Ngữ văn	KTPL	
217	5	Toán	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	HĐTN3	
218	Buổi chiều						
219		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
220	1						
221	2	GDTC					
222	3	GDĐP					
223	4		GDTC				
224	5		QPAN				
225							
226				Lớp	12A14		
227				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
228	Buổi sáng						
229		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
230	1	HĐTN1	Toán	Vật lý	Toán	Lịch sử	
231	2	HĐTN2	Toán	Vật lý	Toán	Ngoại ngữ	
232	3	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Địa lí	Tin học	Ngữ văn	

	A	B	C	D	E	F	G
233	4	Lịch sử	Ngữ văn	Tin học	Vật lý	Ngữ văn	
234	5	Ngoại ngữ	CNCN	Địa lí	CNCN	HĐTN3	
235	Buổi chiều						
236		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
237	1						
238	2		GDTC		GDĐP		
239	3		GDTC		QPAN		
240	4						
241	5						
242							
243				Lớp	11A1		
244				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
245	Buổi sáng						
246		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
247	1	HĐTN1	Toán	Ngữ văn	CNNN	Lịch sử	
248	2	HĐTN2	Vật lý	Ngữ văn	Tin học	Ngoại ngữ	
249	3	Toán	Hóa học	CNNN	Ngữ văn	Tin học	
250	4	Toán	Hóa học	Vật lý	Hóa học	HĐTN3	
251	5	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Vật lý	Toán		
252	Buổi chiều						
253		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
254	1						
255	2						
256	3						
257	4	GDĐP	GDTC				
258	5	QPAN	GDTC				
259							
260				Lớp	11A2		
261				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
262	Buổi sáng						
263		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
264	1	HĐTN1	Ngữ văn	Toán	Vật lý	Toán	
265	2	HĐTN2	Ngữ văn	Ngoại ngữ	CNNN	Toán	
266	3	Hóa học	Lịch sử	Toán	Vật lý	Vật lý	
267	4	Tin học	Ngữ văn	CNNN	Ngoại ngữ	HĐTN3	
268	5	Hóa học	Hóa học	Tin học	Ngoại ngữ		
269	Buổi chiều						
270		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
271	1						
272	2			GDTC			
273	3			GDTC		GDĐP	
274	4					QPAN	
275	5						
276							
277				Lớp	11A3		
278				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
279	Buổi sáng						
280		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
281	1	HĐTN1	Hóa học	Ngữ văn	Lịch sử	Hóa học	
282	2	HĐTN2	Hóa học	Ngữ văn	Vật lý	Ngoại ngữ	
283	3	Toán	CNNN	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngoại ngữ	
284	4	Toán	Tin học	Toán	Ngữ văn	HĐTN3	
285	5	Tin học	Vật lý	Toán	CNNN		
286	Buổi chiều						
287		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
288	1						
289	2				GDTC		
290	3				GDTC		

	A	B	C	D	E	F	G
291	4	QPAN					
292	5	GDDP					
293							
294				Lớp	11A4		
295				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
296	Buổi sáng						
297		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
298	1	HĐTN1	Toán	Toán	Hóa học	Ngữ văn	
299	2	HĐTN2	Lịch sử	CNNN	Hóa học	Ngữ văn	
300	3	Tin học	Vật lý	Tin học	CNNN	Hóa học	
301	4	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngoại ngữ	Toán	HĐTN3	
302	5	Vật lý	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán		
303	Buổi chiều						
304		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
305	1						
306	2						
307	3						
308	4		GDDP		GDTC		
309	5		QPAN		GDTC		
310							
311				Lớp	11A5		
312				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
313	Buổi sáng						
314		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
315	1	HĐTN1	Sinh học	CNNN	Ngoại ngữ	Hóa học	
316	2	HĐTN2	Sinh học	Vật lý	Ngoại ngữ	Vật lý	
317	3	Toán	Toán	Ngữ văn	Sinh học	Lịch sử	
318	4	Toán	CNNN	Toán	Ngữ văn	HĐTN3	
319	5	Hóa học	CNNN	Ngoại ngữ	Ngữ văn		
320	Buổi chiều						
321		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
322	1						
323	2				GDTC		
324	3				GDDP		
325	4		QPAN				
326	5		GDTC				
327							
328				Lớp	11A6		
329				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
330	Buổi sáng						
331		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
332	1	HĐTN1	Lịch sử	Âm nhạc	Toán	Ngữ văn	
333	2	HĐTN2	Toán	Ngoại ngữ	Toán	KTPL	
334	3	Địa lí	KTPL	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
335	4	Ngữ văn	Vật lý	Toán	Lịch sử	HĐTN3	
336	5	Ngữ văn	Âm nhạc	Địa lí	Vật lý		
337	Buổi chiều						
338		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
339	1						
340	2						
341	3	GDTC	QPAN				
342	4	GDTC	GDDP				
343	5						
344							
345				Lớp	11A7		
346				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
347	Buổi sáng						
348		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7

	A	B	C	D	E	F	G
349	1	HĐTN1	Vật lý	Toán	Âm nhạc	Ngoại ngữ	
350	2	HĐTN2	Ngoại ngữ	Toán	KTPL	Địa lí	
351	3	Ngoại ngữ	Âm nhạc	Vật lý	Lịch sử	Ngữ văn	
352	4	Lịch sử	Toán	Địa lí	Ngữ văn	HĐTN3	
353	5	KTPL	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn		
354	Buổi chiều						
355		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
356	1						
357	2				GDDP		
358	3				GDTC	QPAN	
359	4					GDTC	
360	5						
361							
362				Lớp	11A8		
363				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
364	Buổi sáng						
365		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
366	1	HĐTN1	Ngữ văn	Vật lý	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	
367	2	HĐTN2	Ngữ văn	Vật lý	Ngoại ngữ	Địa lí	
368	3	Âm nhạc	Địa lí	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	
369	4	KTPL	Âm nhạc	Lịch sử	Toán	HĐTN3	
370	5	Toán	KTPL	Toán	Lịch sử		
371	Buổi chiều						
372		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
373	1						
374	2	GDTC				GDTC	
375	3	QPAN				GDDP	
376	4						
377	5						
378							
379				Lớp	11A9		
380				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
381	Buổi sáng						
382		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
383	1	HĐTN1	Toán	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	
384	2	HĐTN2	Toán	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	
385	3	Ngữ văn	Vật lý	Địa lí	KTPL	Ngữ văn	
386	4	Âm nhạc	KTPL	Lịch sử	Lịch sử	HĐTN3	
387	5	Địa lí	Vật lý	Ngoại ngữ	Âm nhạc		
388	Buổi chiều						
389		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
390	1						
391	2					QPAN	
392	3	GDTC				GDTC	
393	4	GDDP					
394	5						
395							
396				Lớp	11A10		
397				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
398	Buổi sáng						
399		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
400	1	HĐTN1	Địa lí	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Lịch sử	
401	2	HĐTN2	KTPL	Âm nhạc	Ngoại ngữ	Toán	
402	3	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ	Âm nhạc	Toán	
403	4	Ngữ văn	Toán	Vật lý	Ngữ văn	HĐTN3	
404	5	Lịch sử	Địa lí	Vật lý	KTPL		
405	Buổi chiều						
406		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7

	A	B	C	D	E	F	G
407	1						
408	2		QPAN				
409	3		GDTC				
410	4	GDTC					
411	5	GDDP					
412							
413				Lớp	10A1		
414				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
415	Buổi sáng						
416		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
417	1				GDTC		
418	2			QPAN	GDTC		
419	3			GDDP			
420	4						
421	5						
422	Buổi chiều						
423		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
424	1	Hóa học	Vật lý	Hóa học	Toán	Sinh học	
425	2	Ngoại ngữ	Vật lý	Hóa học	Tin học	Sinh học	
426	3	Ngoại ngữ	Tin học	Toán	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
427	4	HĐTN1	Toán	Lịch sử	Ngữ văn	HĐTN3	
428	5	HĐTN2	Toán	Vật lý	Ngữ văn		
429							
430				Lớp	10A2		
431				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
432	Buổi sáng						
433		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
434	1	GDTC					
435	2	GDTC					
436	3			QPAN			
437	4			GDDP			
438	5						
439	Buổi chiều						
440		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
441	1	Ngữ văn	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	
442	2	Ngữ văn	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Vật lý	
443	3	Toán	Ngoại ngữ	Vật lý	Hóa học	Toán	
444	4	HĐTN1	Sinh học	Tin học	Tin học	HĐTN3	
445	5	HĐTN2	Sinh học	Lịch sử	Vật lý		
446							
447				Lớp	10A3		
448				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
449	Buổi sáng						
450		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
451	1						
452	2				GDDP		
453	3	QPAN			GDTC		
454	4	GDTC					
455	5						
456	Buổi chiều						
457		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
458	1	Vật lý	Ngữ văn	Lịch sử	Hóa học	Ngữ văn	
459	2	Vật lý	Ngoại ngữ	Tin học	Hóa học	Ngữ văn	
460	3	Tin học	Sinh học	Sinh học	Toán	Hóa học	
461	4	HĐTN1	Toán	Ngoại ngữ	Vật lý	HĐTN3	
462	5	HĐTN2	Toán	Ngoại ngữ	Toán		
463							
464				Lớp	10A4		

	A	B	C	D	E	F	G
465				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
466	Buổi sáng						
467		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
468	1						
469	2	QPAN					
470	3	GDTC			GDĐP		
471	4				GDTC		
472	5						
473	Buổi chiều						
474		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
475	1	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Tin học	Vật lý	
476	2	Tin học	Toán	Lịch sử	Vật lý	Toán	
477	3	Vật lý	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Toán	
478	4	HĐTN1	Hóa học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	HĐTN3	
479	5	HĐTN2	Sinh học	Ngữ văn	Hóa học		
480							
481				Lớp	10A5		
482				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
483	Buổi sáng						
484		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
485	1	QPAN				GDTC	
486	2	GDĐP				GDTC	
487	3						
488	4						
489	5						
490	Buổi chiều						
491		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
492	1	Âm nhạc	Toán	Toán	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
493	2	Địa lí	Toán	Toán	Hóa học	Ngữ văn	
494	3	Lịch sử	Âm nhạc	Địa lí	Hóa học	Địa lí	
495	4	HĐTN1	KTPL	Ngoại ngữ	Ngữ văn	HĐTN3	
496	5	HĐTN2	Ngoại ngữ	KTPL	Ngữ văn		
497							
498				Lớp	10A6		
499				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
500	Buổi sáng						
501		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
502	1						
503	2					GDTC	
504	3	GDĐP				GDTC	
505	4	QPAN					
506	5						
507	Buổi chiều						
508		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
509	1	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Địa lí	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
510	2	Lịch sử	Hóa học	Địa lí	Ngoại ngữ	KTPL	
511	3	Âm nhạc	Ngữ văn	KTPL	Toán	Địa lí	
512	4	HĐTN1	Ngữ văn	Toán	Hóa học	HĐTN3	
513	5	HĐTN2	Âm nhạc	Toán	Toán		
514							
515				Lớp	10A7		
516				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
517	Buổi sáng						
518		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
519	1			QPAN	GDTC		
520	2			GDĐP	GDTC		
521	3						
522	4						

	A	B	C	D	E	F	G
523	5						
524	Buổi chiều						
525		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
526	1	Ngoại ngữ	Toán	Âm nhạc	Ngoại ngữ	KTPL	
527	2	Ngoại ngữ	KTPL	Lịch sử	Âm nhạc	Toán	
528	3	Địa lí	Hóa học	Hóa học	Toán	Toán	
529	4	HĐTN1	Ngữ văn	Ngữ văn	Địa lí	HĐTN3	
530	5	HĐTN2	Ngữ văn	Ngữ văn	Địa lí		
531							
532				Lớp	10A8		
533				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
534	Buổi sáng						
535		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
536	1	GDDP	QPAN				
537	2	GDTC	GDTC				
538	3						
539	4						
540	5						
541	Buổi chiều						
542		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
543	1	Ngữ văn	KTPL	Toán	Âm nhạc	Toán	
544	2	Ngữ văn	Ngữ văn	Hóa học	KTPL	Toán	
545	3	Toán	Ngữ văn	Âm nhạc	Ngoại ngữ	Địa lí	
546	4	HĐTN1	Hóa học	Địa lí	Ngoại ngữ	HĐTN3	
547	5	HĐTN2	Ngoại ngữ	Địa lí	Lịch sử		
548							
549				Lớp	10A9		
550				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
551	Buổi sáng						
552		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
553	1						
554	2		QPAN		GDDP		
555	3		GDTC		GDTC		
556	4						
557	5						
558	Buổi chiều						
559		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
560	1	Toán	Toán	Ngữ văn	Hóa học	Địa lí	
561	2	Toán	KTPL	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	
562	3	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Địa lí	Âm nhạc	Hóa học	
563	4	HĐTN1	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	HĐTN3	
564	5	HĐTN2	Ngữ văn	Âm nhạc	KTPL		
565							
566				Lớp	10A10		
567				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
568	Buổi sáng						
569		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
570	1	GDTC					
571	2	GDDP					
572	3		QPAN				
573	4		GDTC				
574	5						
575	Buổi chiều						
576		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
577	1	Vật lý	CNCN	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ	
578	2	Vật lý	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	
579	3	Ngữ văn	Ngoại ngữ	KTPL	KTPL	Sinh học	
580	4	HĐTN1	Toán	CNCN	Sinh học	HĐTN3	

	A	B	C	D	E	F	G
581	5	HĐTN2	Toán	Lịch sử	Lịch sử		
582							
583				Lớp	10A11		
584				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
585	Buổi sáng						
586		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
587	1				GDTC		
588	2				GDTC		
589	3			GDĐP			
590	4			QPAN			
591	5						
592	Buổi chiều						
593		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
594	1	Ngữ văn	Ngữ văn	KTPL	Vật lý	Toán	
595	2	Ngữ văn	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Toán	
596	3	Toán	CNCN	Vật lý	Lịch sử	Lịch sử	
597	4	HĐTN1	Ngoại ngữ	Sinh học	Toán	HĐTN3	
598	5	HĐTN2	KTPL	CNCN	Sinh học		
599							
600				Lớp	10A12		
601				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
602	Buổi sáng						
603		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
604	1			GDTC		GDTC	
605	2			GDĐP		QPAN	
606	3						
607	4						
608	5						
609	Buổi chiều						
610		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
611	1	Ngoại ngữ	Sinh học	Ngữ văn	Ngữ văn	Vật lý	
612	2	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngữ văn	Ngữ văn	Lịch sử	
613	3	Lịch sử	Toán	Sinh học	CNCN	Ngoại ngữ	
614	4	HĐTN1	KTPL	KTPL	Toán	HĐTN3	
615	5	HĐTN2	CNCN	Toán	Toán		
616							
617				Lớp	10A13		
618				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
619	Buổi sáng						
620		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
621	1			QPAN			
622	2			GDĐP			
623	3				GDTC		
624	4				GDTC		
625	5						
626	Buổi chiều						
627		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
628	1	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngữ văn	
629	2	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngoại ngữ	
630	3	Vật lý	KTPL	KTPL	Sinh học	Lịch sử	
631	4	HĐTN1	CNCN	Lịch sử	Sinh học	HĐTN3	
632	5	HĐTN2	Toán	Toán	CNCN		
633							
634				Lớp	10A14		
635				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
636	Buổi sáng						
637		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
638	1			GDĐP			

	A	B	C	D	E	F	G
639	2			GDTC			
640	3					QPAN	
641	4					GDTC	
642	5						
643	Buổi chiều						
644		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
645	1	Sinh học	Ngữ văn	Ngữ văn	CNCN	Toán	
646	2	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	Sinh học	Toán	
647	3	Toán	Vật lý	Lịch sử	Toán	Vật lý	
648	4	HĐTN1	KTPL	KTPL	Ngoại ngữ	HĐTN3	
649	5	HĐTN2	Vật lý	CNCN	Ngoại ngữ		
650							
651				Lớp	10A15		
652				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
653	Buổi sáng						
654		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
655	1						
656	2		GDTC	QPAN			
657	3		GDTC	GDĐP			
658	4						
659	5						
660	Buổi chiều						
661		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
662	1	Lịch sử	Toán	Ngữ văn	Sinh học	Ngoại ngữ	
663	2	KTPL	Toán	Ngữ văn	CNCN	Vật lý	
664	3	Ngữ văn	Sinh học	Toán	Vật lý	KTPL	
665	4	HĐTN1	Vật lý	CNCN	Ngoại ngữ	HĐTN3	
666	5	HĐTN2	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán		
667							
668				Lớp	10A16		
669				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
670	Buổi sáng						
671		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
672	1						
673	2					GDTC	
674	3			QPAN		GDĐP	
675	4			GDTC			
676	5						
677	Buổi chiều						
678		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
679	1	KTPL	Sinh học	Vật lý	Toán	KTPL	
680	2	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lý	Toán	Ngoại ngữ	
681	3	Ngữ văn	Ngữ văn	CNCN	Ngoại ngữ	Lịch sử	
682	4	HĐTN1	Toán	Toán	Sinh học	HĐTN3	
683	5	HĐTN2	CNCN	Ngữ văn	Vật lý		
684							
685				Lớp	10A17		
686				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
687	Buổi sáng						
688		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
689	1				GDTC	QPAN	
690	2				GDTC	GDĐP	
691	3						
692	4						
693	5						
694	Buổi chiều						
695		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
696	1	Toán	Ngữ văn	Toán	KTPL	Ngoại ngữ	

	A	B	C	D	E	F	G
697	2	Toán	Ngữ văn	Toán	Vật lý	Ngoại ngữ	
698	3	Sinh học	Ngoại ngữ	Lịch sử	Vật lý	Ngữ văn	
699	4	HĐTN1	CNCN	Vật lý	Ngữ văn	HĐTN3	
700	5	HĐTN2	Sinh học	KTPL	CNCN		
701							
702				Lớp	10A18		
703				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
704	Buổi sáng						
705		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
706	1						
707	2						
708	3				GDTC	GDTC	
709	4				GDĐP	QPAN	
710	5						
711	Buổi chiều						
712		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
713	1	Toán	Vật lý	CNCN	Ngữ văn	Toán	
714	2	Toán	Sinh học	KTPL	Ngữ văn	Toán	
715	3	KTPL	Vật lý	Ngoại ngữ	Lịch sử	Ngoại ngữ	
716	4	HĐTN1	Ngữ văn	Ngoại ngữ	CNCN	HĐTN3	
717	5	HĐTN2	Ngữ văn	Vật lý	Sinh học		
718							
719				Lớp	11A11		
720				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
721	Buổi sáng						
722		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
723	1						
724	2		GDTC				
725	3		GDĐP			QPAN	
726	4					GDTC	
727	5						
728	Buổi chiều						
729		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
730	1	Toán	KTPL	Sinh học	Sinh học	Toán	
731	2	Toán	Ngữ văn	CNNN	Lịch sử	Ngữ văn	
732	3	Địa lí	Ngoại ngữ	Địa lí	CNNN	Ngoại ngữ	
733	4	HĐTN1	Ngoại ngữ	Địa lí	Ngữ văn	HĐTN3	
734	5	HĐTN2	Toán	KTPL	Ngữ văn		
735							
736				Lớp	11A12		
737				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
738	Buổi sáng						
739		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
740	1						
741	2	GDTC				GDTC	
742	3	QPAN				GDĐP	
743	4						
744	5						
745	Buổi chiều						
746		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
747	1	Địa lí	Ngoại ngữ	CNNN	KTPL	Địa lí	
748	2	Toán	Ngoại ngữ	KTPL	Toán	Ngữ văn	
749	3	Toán	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	Địa lí	
750	4	HĐTN1	Sinh học	Ngữ văn	CNNN	HĐTN3	
751	5	HĐTN2	Lịch sử	Sinh học	Ngoại ngữ		
752							
753				Lớp	11A13		
754				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	

	A	B	C	D	E	F	G
755	Buổi sáng						
756		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
757	1						
758	2					QPAN	
759	3	GDTC				GDĐP	
760	4	GDTC					
761	5						
762	Buổi chiều						
763		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
764	1	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	
765	2	KTPL	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	
766	3	Địa lí	Sinh học	CNNN	Sinh học	Toán	
767	4	HĐTN1	Lịch sử	Địa lí	Toán	HĐTN3	
768	5	HĐTN2	KTPL	Địa lí	CNNN		
769							
770				Lớp	11A14		
771				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
772	Buổi sáng						
773		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
774	1						
775	2					GDĐP	
776	3		QPAN			GDTC	
777	4		GDTC				
778	5						
779	Buổi chiều						
780		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
781	1	Mĩ Thuật	Mĩ Thuật	Ngoại ngữ	Toán	Toán	
782	2	Ngữ văn	Tin học	KTPL	Toán	Toán	
783	3	Ngữ văn	KTPL	Vật lý	Lịch sử	Tin học	
784	4	HĐTN1	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Vật lý	HĐTN3	
785	5	HĐTN2	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Vật lý		
786							
787				Lớp	11A15		
788				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
789	Buổi sáng						
790		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
791	1	GDĐP	GDTC				
792	2	GDTC	QPAN				
793	3						
794	4						
795	5						
796	Buổi chiều						
797		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
798	1	KTPL	Lịch sử	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Tin học	
799	2	Mĩ Thuật	Mĩ Thuật	Vật lý	Ngoại ngữ	Toán	
800	3	KTPL	Toán	Ngoại ngữ	Vật lý	Toán	
801	4	HĐTN1	Toán	Vật lý	Ngữ văn	HĐTN3	
802	5	HĐTN2	Ngữ văn	Tin học	Ngữ văn		
803							
804				Lớp	11A16		
805				Có tác dụng từ ngày		14/09/2026	
806	Buổi sáng						
807		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
808	1						
809	2						
810	3	GDTC	GDTC				
811	4	QPAN	GDĐP				
812	5						

	A	B	C	D	E	F	G
813	Buổi chiều						
814		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
815	1	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngữ văn	KTPL	
816	2	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngữ văn	Toán	
817	3	Mĩ Thuật	Mĩ Thuật	Toán	Tin học	KTPL	
818	4	HĐTN1	Tin học	Toán	Lịch sử	HĐTN3	
819	5	HĐTN2	Vật lý	Ngoại ngữ	Toán		